

KẾ HOẠCH

Kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá tình hình áp dụng, duy trì, hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.
- Thu thập những đề xuất, kiến nghị, hạn chế, thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện; đề xuất các giải pháp, phương thức hoạt động có hiệu quả hơn trong việc áp dụng, duy trì HTQLCL trong cơ quan hành chính nhà nước.
- Tổng hợp báo cáo tình hình áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra phải tuân thủ quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch.
- Qua kiểm tra, xác định những vấn đề cần quan tâm trong công tác duy trì hiệu lực, hiệu quả áp dụng HTQLCL tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; có kết luận rõ ràng, cụ thể về hiệu lực của HTQLCL tại đơn vị được kiểm tra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
 - Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.
 - Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL.

- Sự tuân thủ của cơ quan, đơn vị đối với tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, chính sách, mục tiêu, quy trình, thủ tục và các quy định có liên quan khác.

- Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong HTQLCL.

- Hoạt động xem xét của lãnh đạo và hoạt động đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp.

- Hoạt động cải tiến trong HTQLCL.

- Hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng HTQLCL (nếu có).

b) Kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ

- Việc bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL.

- Việc người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của HTQLCL.

- Việc công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 gửi Sở Khoa học và Công nghệ để theo dõi, tổng hợp; niêm yết tại trụ sở cơ quan và trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có).

- Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào HTQLCL.

- Việc công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng HTQLCL.

- Việc lựa chọn tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có).

2. Đối tượng, hình thức, thời gian kiểm tra

- Tổng số cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra: 24 cơ quan, đơn vị gồm các sở, ban, ngành, Chi cục trực thuộc các sở, ban, ngành.

- Hình thức: Kiểm tra thông qua hồ sơ và báo cáo.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2026.

(Theo Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ KIỂM TRA

Kinh phí: Từ nguồn dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã được cấp của Sở Khoa học và Công nghệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành

a) Phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch này đến các đơn vị trực thuộc và tất cả cán bộ, công chức, viên chức.

b) Lập kế hoạch tự kiểm tra đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc về kết quả áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL và báo cáo theo đề cương hướng dẫn cùng các tài liệu, bằng chứng có liên quan, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi nhận được công văn, mẫu báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ).

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Xây dựng đề cương hướng dẫn các cơ quan, đơn vị báo cáo đảm bảo theo nội dung, thời gian của Kế hoạch này; chủ động tham mưu, kiểm tra tại trụ sở các đơn vị theo đúng quy định.

b) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm tra, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá những ưu điểm, hạn chế, tồn tại và làm rõ những nguyên nhân, đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại, phát huy các kết quả đạt được trong thời gian tới.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.